TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-ST
Ngày: 21/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thanh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Ngọc Lĩnh và bà Phạm Thị Bích Hương

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2022/HS-ST ngày 12/5/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo: **Trịnh Công V,** sinh ngày 20/8/1988 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu 2, xã S, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Giới tính: Nam.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Bố đẻ: Trịnh Văn H (đã chết); Mẹ đẻ: Hà Thị T, sinh năm 1962; Vợ: Trương Thị Thu T, sinh năm 1989. Bị cáo có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2016)

Tiền sự: Ngày 29/12/2020, Công an thị xã P, tỉnh Phú Thọ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, hình thức xử phạt: phạt tiền.

Tiền án: Không; Nhân thân: không

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã S, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Lê Đức Đ, sinh năm 1987

Địa chỉ: Khu 6, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)

- Chị Trương Thị Thu T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Khu 2, xã S, huyện T, tỉnh Phú Thọ (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ ngày 26/12/2021, tại khu 4, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ, Công an huyện T phối hợp với chính quyền địa phương, phát hiện Trịnh Công V, sinh năm 1988, trú tại khu 2, xã S, huyện T đang có hành vi tàng trữ tại túi áo khoác phía ngoài bên trái 01 gói nhỏ bằng giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong chứa chất bột cục màu trắng, nghi là ma túy Heroin. Công an huyện T đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với V, thu giữ: 01 gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong gói giấy chứa chất bột cục màu trắng. V khai nhận đó là ma túy Heroin tàng trữ để bán kiếm lời (niêm phong trong 01 bì giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong gói giấy chứa chất bột cục màu trắng. V khai nhận đó là ma túy Heroin tàng trữ để bán kiếm lời. Ngoài ra còn thu giữ của V 01 xi lanh nhựa loại 3ml/cc chưa qua sử dụng; 01 ống nước cất nhãn hiệu Novocain; 01 điện thoại di động Masstel có lắp sim số 0961 648 xxx, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hoda Lead, BKS 19k1 – 389.xx. Gói ma túy trên V khai nhận đang trên đường đi bán cho Lê Đức Đ, sinh năm 1987, trú tại khu 6, xã H, huyện T với giá 500.000đ. Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T ra lệnh và khám xét khẩn cấp người, nơi ở của V tại khu 2, xã S, huyện T. Kết quả khám xét thu giữ của V 01 thẻ căn cước công dân mang tên Trịnh Công V.

Cơ quan điều tra Công an huyện T đã trưng cầu giám định gói chất bột, cục thu giữ của Trịnh Công V.

Tại Kết luận giám định số 47/KLGĐ ngày 30/12/2021, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

" Chất bột, cục màu trắng chứa trong bì niêm phong Tang vật tạm giữ của Trịnh Công V, sinh năm 1988, HKTT: khu 2, xã S, huyện T, tỉnh Phú Thọ gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,127gam, loại Heroin.

Heroin số thứ tự 9 - danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ".

Ngày 28/12/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện T đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Trịnh Công V.

Tại Cơ quan điều tra, Trịnh Công V khai nhận: Mục đích tàng trữ 0,217 gam Heroin nêu trên là để bán cho Lê Đức Đ với giá 500.000đ nhưng chưa kịp bán thì bị

phát hiện tạm giữ. Cụ thể: khoảng 09h ngày 26/12/2021, khi V đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Đ gọi từ thuê bao 0964.876. xxx đến số điện thoại của V là 0961 684 xxxhỏi mua 500.000đ tiền ma túy. V điều khiển xe mô tô BKS 19K1 – 389 xx đến nhà Đ. Khi đến cách nhà Đ khoảng 500m thì gặp Đ đang đi bộ ở ven đường quốc lộ 2D. Tại đây, Đ đưa cho V số tiền 500.000đ. V bảo với Đ cứ về nhà tý nữa đem ma túy về cho. V đã đến khu vực chợ phường H mua 02 gói heroin. Trên đường về, V vào hiệu thuốc mua 02 xi lanh nhựa loại 03ml/cc, 02 ống nước cất hiệu Novocain. Khi đến khu vực xã S, V dừng xe xuống bãi đất trống ven đường lấy 01 gói ma túy pha chế sử dụng cho bản thân. Sau đó, V tiếp tục điều khiển xe đi đến xã H để đưa gói ma túy cho Đ nhưng đến khu vực khu 4, xã H thì bị phát hiện. V đã tự giác giao nộp gói ma túy cất giấu trong túi áo khoác và khai nhận sự việc.

Ngoài ra, V còn khai nhận: khoảng 11h ngày 25/12/2021, tại khu 6, xã H, huyện T, V đã bán 01 gói ma túy Heroin cho Đ với giá 500.000đ. Cụ thể như sau: khoảng 10h ngày 25/12/2021, V đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Đ hỏi " có hàng không cho tôi lấy mấy trăm". V hiểu của Đ là muốn mua 500.000đ tiền ma túy Heroin. Lúc này bản thân V chưa có sẵn nhưng biết chỗ mua và do không có tiền nên V nảy sinh ý định mua ma túy về bán cho Đ để lấy ma túy sử dụng cho bản thân. V nhận lời với Đ và nói "mang tiền đây tao lấy cho". Do Đ không có xe nên V đã lấy xe mô tô Honda Lead BKS 19k1 – 389.xx đến nhà Đ, được Đ đưa cho 500.000đ. Sau đó V đi đến khu vực chợ phường H, thị xã P mua được 02 gói ma túy của một người đàn ông không quen biết khoảng 50 tuổi, làm nghề xe ôm với giá 500.000đ. Trên đường về, V vào hiệu thuốc mua 01 bơm kim tiêm và 01 ống nước cất Novocain. Khi về đến địa phận xã S, V dừng xe xuống một bãi đất trống ở bên đường mở 02 gói ma túy ra kiểm tra và lấy 01 gói pha chế sử dụng tiêm chích cho bản thân. Còn 01 gói đem về đưa cho Đ tại khu vực cổng nhà Đ.

Cơ quan điều tra đã triệu tập Lê Đức Đ đến làm việc, Đ khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy ngày 25/12/2021 phù hợp với lời khai của V. Mục đích mua ma túy Heroin để sử dụng cho bản thân, gói ma túy mua được đã sử dụng hết. Đ thừa nhận buổi sáng ngày 26/12/2021 có gọi điện cho V hỏi mua ma túy để sử dụng nhưng không thừa nhận đã gặp gỡ V và đưa tiền mua bán gói ma túy như lời khai của V. Cơ quan điều tra kiểm tra thông tin trong 02 chiếc điện thoại thu giữ của V và Đ, cả hai người đều khai nhận đã xóa các cuộc gọi liên lạc mua bán ma túy. Quá trình xác minh, Tập đoàn V thông quân đội Viettel cung cấp lịch sử liên lạc của các số điện thoại liên quan xác định hồi 09h04 ngày 26/12/2021 có cuộc gọi của Đ đến số điện thoại của V.

Tại phiên tòa bị cáo Trịnh Công V trình bày: Bị cáo thừa nhận đã có hành vi bán và tàng trữ trái phép chất ma túy để bán cho Nguyễn Đức Đ ngày 25/12/2021 và ngày 26/12/2021 như trên.

Chị Trương Thị Thu T trình bày: Ngày 25 và 26/12/2021, bị cáo V đã mượn xe của chị để làm phương tiện đi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Chị không biết V dùng tài sản của mình để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Hiện nay chị đã được nhận lại tài sản bị thu giữ và không có ý kiến gì khác

Bản cáo trạng số 14/CT-VKSCK ngày 10/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Trịnh Công V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trịnh Công V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Trịnh Công V từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b Khoản 2, Điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Truy thu 500.000đ của bị cáo Trịnh Công V để sung quỹ Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số 47/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ là mẫu vật giám định và toàn bộ bao gói; 01 chiếc xi lanh nhựa, 01 ống nước cất Novocain.

- Tịch thu 01 chiếc điện thoại di động hiệu Mastel có gắn sim số 0961.684.388 thu giữ của Trịnh Công V và 01 chiếc điện thoại hiệu Viettel có gắn sim số 0964.876.850 của Lê Đức Đ để bán sung quỹ Nhà nước.

- Xác nhận ngày 26/01/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Trương Thị Thu T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead BKS 19H1- 389.xx là hợp pháp.

- Trả lại cho Trịnh Công V 01 thẻ căn cước công dân mang tên Trịnh Công V.

Về án phí: Bị cáo Trịnh Công V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

+ *Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận:

Ngày 25/12/2021, tại khu vực cổng nhà anh Lê Đức Đ thuộc khu 6, xã H, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ, Trịnh Công V đã bán cho Đ 01 gói ma túy Heroin với giá tiền 500.000đ. Ngày 26/12/2021 tại khu 4, xã H, huyện T, V đã tàng trữ 0,127gam Heroin nhằm mục đích đang đi bán trái phép cho Đ. Vì vậy, có đủ cơ sở xác định V thực hiện hành vi bán, tàng trữ chất ma túy nhằm mục đích bán trái phép cho người khác đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết "phạm tội từ 02 lần trở lên".

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai mà bị cáo khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, các tài liệu khác có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Trịnh Công V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tình tiết "Phạm tội hai lần trở lên" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

+ *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:*

Bị cáo phạm tội là lỗi cố ý, mức độ phạm tội là rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong nhân dân, làm mất trật tự trị an ở địa phương. Hơn nữa nó còn là mầm mống gây nên các hậu quả nghiêm trọng khác. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đạt độ tuổi theo quy định của pháp luật; có điều kiện để nhận thức về pháp luật, có sức khỏe nhưng không chịu lao động làm ăn lương thiện và rèn luyện bản thân. Năm 2020 bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo cũng không lấy đó làm bài học. Vì vậy vụ án cần phải đưa ra xét xử kịp thời và nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo cũng đã tự nguyện khai báo với cơ quan điều tra về hành vi bán ma túy trái phép cho Đ ngày 25/12/2021 trước khi tội phạm bị phát hiện. Tại phiên tòa, bị cáo xuất trình bản sao giấy Huân chương kháng chiến, huân chương chiến công, huân chương chiến sĩ vẻ vang của các bác ruột anh chị em của bố bị cáo, 01 đơn xin giảm nhẹ hình phạt, đây không phải là tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Như vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới đảm bảo việc cải tạo của bị cáo.

+ *Về hình phạt bổ sung:* Tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự có quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Xét thấy, bị cáo V không có tài sản gì cũng không có chức vụ nghề nghiệp nào ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng:

- Đối với 01 bì niêm phong số 47/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, mặt trước bì giấy có ghi "Hoàn lại 0,073 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định vụ Trịnh Công V, sn 1988, HKTT khu 2, xã S, huyện T, tỉnh Phú Thọ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy"; Mặt sau có 04 loại chữ ký và 05 (năm) hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, tại các vị trí mép dán là các vật chứng bị cáo sử dụng vào việc phạm tội; 01 chiếc xi lạnh nhựa loại 3ml/cc và 01 ống nước cất nhãn hiệu Novocain không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Mastel có gắn sim số 0961.684. xxx thu giữ của Trịnh Công V và 01 chiếc điện thoại hiệu Viettel có gắn sim số 0964. 876. xxx của Lê Đức Đ là các phương tiện V và Đ liên lạc để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy xét cần tịch thu để bán sung quỹ Nhà nước.

- Trả lại cho Trịnh Công V 01 thẻ căn cước công dân mang tên Trịnh Công V.

- Đối với số tiền 500.000đ V có được do bán ma túy cho Đ ngày 25/12/2021, đây là khoản thu lời bất chính cần thu hồi để tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead BKS 19H1- 389.xx Cơ quan điều tra đã thu giữ: chị T không biết V đã sử dụng xe làm phương tiện đi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 26/01/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Trương Thị Thu T là hợp pháp cần được xác nhận.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trịnh Công V và Lê Đức Đ, Cơ quan điều tra đã đưa V và Đ đến Trung tâm y tế huyện T xét nghiệm, kết quả test nhanh cả hai người đều dương tính với chất ma túy. Ngày 17/3/2022, Công an huyện T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với V và Đ là phù hợp.

Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho V tại khu vực chợ H, Cơ quan điều tra đã phối hợp với Công an phường H, thị xã P xác minh nhưng không xác định được người đó là ai, vì vậy chưa có cơ sở xem xét, xử lý.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Điều luật áp dụng:

Căn cứ Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Điểm a, b Khoản 2, Điểm a khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[2] Về tội danh và mức hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Trịnh Công V phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trịnh Công V 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

[3] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 47/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, mặt trước bì giấy có ghi "Hoàn lại 0,073 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định .."; 01 ống Novocain 3% loại 02ml (chưa qua sử dụng); 01 bơm kim tiêm nhựa, loại 03ml/cc (chưa qua sử dụng)

Tịch thu để bán sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Mastel có gắn sim số 0961.684. xxx thu giữ của Trịnh Công V và 01 chiếc điện thoại hiệu Viettel có gắn sim số 0964. 876xxxcủa Lê Đức Đ.

Trả lại cho Trịnh Công V 01 thẻ căn cước công dân mang tên Trịnh Công V

(*Các vật chứng có tình trạng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/6/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện T*)

Thu hồi để tịch thu sung quỹ Nhà nước của Trịnh Công V số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng chẵn) do phạm tội mà có.

Xác nhận ngày 26/01/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện T đã trả lại cho chị Trương Thị Thu T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead BKS 19H1- 389.xx theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu là hợp pháp [BL 116].

[4] Về án phí: Bị cáo Trịnh Công V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, chị T có mặt được quyền kháng cáo; Anh Đ (người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan) vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thanh Loan

Nơi nhận:
- Bị cáo; Những người TGTT
- VKSND huyện Thanh Ba;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THA hình sự;
- Cơ quan THA dân sự h Thanh Ba;
- Công an huyện Thanh Ba;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thanh Loan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thanh Loan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA